

Bản án số: 246/2024/DS-PT
Ngày 29 tháng 10 năm 2024
V/v: “Hợp đồng mua bán”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn

Các Thẩm phán: Ông Cao Minh Lễ và ông Nguyễn Hoàng Thám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mộng Linh - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mỹ Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số: 253/2024/TLPT-DS ngày 02 tháng 10 năm 2024; tranh chấp “Hợp đồng mua bán tài sản”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 70/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024, của Toà án nhân dân huyện Châu Thành bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 274/2024/QĐXX-PT ngày 07 tháng 10 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm P, thị trấn T, huyện V, thành phố Cần Thơ; nơi đăng ký tạm trú: số G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Quang Phú Đ, sinh năm 1974; ngụ Số G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 03/6/2024). (có mặt)

2. Bị đơn: Ông Lê Tâm T1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số D, tổ A, khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng T trình bày: Trước đây ông Lê Tâm T1 có đến cửa hàng V do bà Nguyễn Thị Hồng T làm chủ để mua phân, thuốc thiếu về để phục vụ sản xuất nông nghiệp; đến ngày 10/02/2018 hai bên ngồi quyết toán lại thì ông Lê Tâm T1 nợ bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền là 447.129.000đ và có

thỏa thuận chịu lãi suất chậm trả là 04%/tháng; sau đó, ông Lê Tâm T1 trả được nhiều lần, đến nay còn nợ lại số tiền vốn tổng cộng là 400.885.000đ và toàn bộ lãi suất phát sinh đến nay.

Nay yêu cầu bị đơn là ông Lê Tâm T1 phải trả số tiền mua thiếu vật tư nông nghiệp tổng cộng là 400.885.000đ và yêu cầu tính lãi suất 01%/tháng từ ngày 12/02/2019 cho đến nay. Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn thống nhất với nội dung đã thỏa thuận vào ngày 22/4/2024 và chấp nhận cho ông Lê Tâm T1 trả số tiền vốn 400.885.000đ, lãi suất phát sinh là 248.000.000đ; tổng cộng, vốn lãi là 648.885.000đ nhưng phải trả đúng hạn, nếu không thì sẽ tính lãi thêm trong việc chậm thanh toán.

Theo bản khai của bị đơn ông Lê Tâm T1 trình bày: Ông Lê Tâm T1 thừa nhận vào năm 2018 có thỏa thuận với bà Nguyễn Thị Hồng T để mua phân thuốc về trồng lúa, hình thức mua bán thiếu và đến cuối vụ thanh toán cả vốn lẫn lãi. Tuy nhiên, do đất thuê ở Kiên Giang, hiệu quả canh tác không đạt và mất trắng nên không có khả năng thanh toán nợ nần; đến ngày 10/02/2018 giữa hai bên quyết toán thì Lê Tâm T1 có ký giấy công nợ thiếu bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền tổng cộng là 475.885.000đ, bao gồm cả lãi. Tuy nhiên, thời gian sau đó ông Lê Tâm T1 có trả được 04 lần số tiền 138.000.000đ, sau khi khấu trừ vốn lãi còn lại số tiền 400.885.000đ.

Nay bà Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu trả số tiền 400.885.000đ và lãi suất theo yêu cầu 01%/tháng từ ngày 12/02/2019 đến ngày 22/4/2024 tổng cộng 648.885.000đ thì ông Lê Tâm T1 cũng đồng ý. Tuy nhiên, hiện tại chỉ đi làm thuê mướn nên không có khả năng thanh toán vốn lãi một lần, yêu cầu cho thời gian trả dần theo từng vụ lúa với số tiền mỗi vụ là 40.000.000đ, mỗi năm trả 03 vụ. Tại phiên tòa, ông Lê Tâm T1 vắng mặt không lý do.

Tại buổi hòa giải ngày 22/4/2024, các đương sự đã thống nhất thỏa thuận nội dung như sau: Anh Lê Tâm T1 thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền vốn 400.885.000đ, lãi suất phát sinh đến nay là 248.000.000đ; tổng cộng, vốn lãi là 648.885.000đ (Sáu trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng); thời hạn trả mỗi năm chia làm 03 vụ lúa (đông xuân, hè thu và thu đông), mỗi vụ lúa trả 40.000.000đ, thời hạn trả lần đầu tiên là vụ Hè thu năm 2024 (đến ngày 30/7/2024) đến khi hết số tiền 648.855.000đ. Tuy nhiên, nguyên đơn yêu cầu tính lãi thêm đối với thời gian trả dần nên bị đơn không đồng ý và hòa giải không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 70/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã quyết định.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hồng T.

Buộc ông Lê Tâm T1 trả cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền nợ vật tư vốn là 400.885.000đ, lãi suất phát sinh là 248.000.000đ; tổng cộng, vốn lãi là 648.885.000đ (Sáu trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Ngày 05/8/2024, bị đơn ông Lê Tâm T1 kháng cáo, xin được trả dần, miễn giảm lãi suất và miễn án phí.

Tại phiên tòa phúc thẩm;

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, xác định không cung cấp chứng cứ mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

- Về tố tụng: Việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký và các đương sự là đúng quy định của pháp luật;

- Về nội dung: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; chấp nhận kháng cáo của bị đơn; sửa án sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận các đương sự tại phiên tòa, về án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ và có mặt, Hội đồng xét xử giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thống nhất tự nguyện thỏa thuận với nhau về nội dung vụ án:

Các đương sự đã thống nhất tự nguyện thỏa thuận nội dung như sau: Ông Lê Tâm T1 thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền vốn 400.885.000đ; lãi suất phát sinh đến nay là 248.000.000đ; tổng cộng, vốn và lãi là 648.885.000đ (Sáu trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm ngàn đồng); thời hạn trả 04 tháng trả 01 lần, mỗi 01 lần 20.000.000đ, Thời gian trả lần 01 vào ngày 01/12/2024 cho đến khi hết số tiền 648.855.000đ.

Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn chịu theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, các đương sự tự nguyện thỏa thuận với nhau về giải quyết vụ án, sự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc phù hợp pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận như đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Lê Tâm T1 không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; Điều 296, Điều 300 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Lê Tâm T1 về việc xin trả dần.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm 70/2024/DS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có nội dung sau:

Ông Lê Tâm T1 thống nhất trả cho bà Nguyễn Thị Hồng T số tiền vốn 400.885.000đ; lãi suất phát sinh đến nay là 248.000.000đ; tổng cộng, vốn và lãi là 648.885.000đ (Sáu trăm bốn mươi tám triệu tám trăm tám mươi lăm nghìn đồng); thời hạn trả 04 tháng trả 01 lần, mỗi một lần trả số tiền 20.000.000đ. Thời gian trả tiền lần đầu bắt đầu thực hiện vào ngày 01/12/2024, trả cho đến khi dứt số tiền vốn và lãi là 648.855.000đ.

Về án phí sơ thẩm: Ông Lê Tâm T1 phải chịu 29.955.400đ án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị Hồng T được hoàn lại 18.000.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004554 ngày 27/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Án phí dân sự phúc thẩm: ông Lê Tâm T1 không phải chịu, được nhận lại 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004846 ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC (1)
- VKSND.AG (1)
- TAND huyện (1)
- THA huyện (1).
- Tòa Dân sự (2)
- Văn phòng.(1)
- Phòng KTNV & THA (1)
- Đương sự “Đề thi hành”
- Lưu: HS.

Nguyễn Văn Sơn